TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **582**/2020/QĐ-TA	*Quận 8, ngày 30 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Lê Minh Tường.

2. Thư ký phiên họp: Ông Trần Ngọc Tuyền.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Hồ sơ thụ lý số: **536**/2020/TL-XLHC ngày 07/10/2020) theo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: **536**/2020/QĐ-TA-MPH ngày 08 tháng 10 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: **21**/2020/QĐ-TA-HPH ngày 22 tháng 10 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **Hồ Quang B**; giới tính: Nam; sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giấy chứng minh nhân dân số: 025329866; Nguyên quán (Quê quán): Sài Gòn (Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lái xe (tài xế); Hộ khẩu thường trú: Số A đường B, Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay (nơi cư trú hiện nay): Số A đường B, Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Con ông Q và bà B; Tiền án: Không; Tiền sự: Ông B bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy" theo Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số: 103/QĐ-UBND ngày 22/4/2020 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Cơ quan đề nghị: Trưởng phòng Lao động Thương Binh và Xã hội Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đạt Khương - Cán bộ Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Phan Xuân Hiền - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ông B (sau đây gọi tắt là ông B) là người đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bằng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do đã có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy" theo Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số: 103/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh với thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là 03 (Ba) tháng kể từ ngày 22 tháng 4 năm 2020. Ông B đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy" và đã được cấp Giấy chứng nhận đã chấp hành

xong quyết định áp dụng biện pháp giáo tại phường số: 28/GCN-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy", ông B tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (tái nghiện ma túy), cụ thể là vào ngày 11 tháng 9 năm 2020, ông B đã có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" tại địa phương Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nên đã bị Cơ quan Công an phát hiện và yêu cầu về trụ sở Công an Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý theo quy định của pháp luật. Công an Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" đối với ông B.

Quá trình lập hồ sơ tại Công an Phường C, Quận 8, ông B thừa nhận là có sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp dạng đá (Ma túy đá) và có nghiện ma túy dưới hình thức là hút (hít). Ông B đã 01 lần bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy" nhưng ông B đã không Bai nghiện từ bỏ ma túy mà tiếp tục tái nghiện ma túy trở lại cho đến khi bị Cơ quan Công an phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy lần này vào ngày 11 tháng 9 năm 2020.

Công an Phường C, Quận 8 đã phối hợp với Trạm y tế Phường C, Quận 8 thực hiện việc xét nghiệm chất ma túy đối với ông B, tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy và Phiếu xét nghiệm ngày 11 tháng 9 năm 2020 đã cho kết quả xác định: "Ông B dương tính với ma túy {Dương tính với: MET (Methamphetamine)}" và xác định ông B là người đã sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Bác sĩ chuyên môn thuộc Trạm y tế Phường C, Quận 8 đã kết luận và xác định ông B có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng: MET (Methamphetamine).

Công an Phường C, Quận 8 đã tiến hành xác minh tình trạng cư trú của ông B, kết quả xác minh đã xác định được ông B có đăng ký hộ khẩu thường trú, có thực tế cư trú và thường xuyên sinh sống tại địa chỉ số A đường B, Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông B có nơi cư trú ổn định và không còn nơi cư trú nào khác.

Công an Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã lập hồ sơ đề nghị, xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông B, đã ban hành Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông B và đã giao Thông báo cho ông B.

Cơ quan lập hồ sơ đã có văn bản đề nghị kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ và đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông B (Văn bản số: 356 và 357/UBND ngày 14/9/2020 của Uỷ ban nhân dân Phường C, Quận 8) và gửi hồ sơ đến Trưởng phòng Tư pháp Quận 8 để kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ.

Trưởng phòng Tư pháp Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã kiểm tra tính pháp lý đối với hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông B; tại văn bản số: 161/TB-TP ngày 29 tháng 9 năm 2020, Trưởng phòng Tư pháp Quận 8 đã kết luận hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông B đã đảm bảo tính pháp lý, có đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật và gửi hồ sơ đến Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8 xem xét, quyết định chuyển hồ sơ và đề nghị đến Tòa án nhân dân Quận 8 xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông B.

Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã có văn bản số: 850/LĐTBXH ngày 30 tháng 9 năm 2020 về việc đề nghị Tòa án nhân

dân Quận 8 xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông B và quyết định chuyển hồ sơ đề nghị đến Tòa án nhân dân Quận 8 để xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp:

Cơ quan đề nghị có ông Lê Đạt Khương là người đại diện theo ủy quyền của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8 trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông B tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức với thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là từ 12 (Mười hai) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng.

Người bị đề nghị là ông B vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông B.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình thụ lý hồ sơ, quyết định mở phiên họp, việc tống đạt các thông báo, quyết định của Tòa án cho cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và Viện kiểm sát đảm bảo đúng thời hạn quy định; thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo đúng quy định; về trình tự, thủ tục diễn biến tại phiên họp đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Thẩm phán được phân công giải quyết hồ sơ đã chấp hành đúng Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Hồ sơ vụ việc có đủ căn cứ và thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 giải quyết theo hướng đồng ý đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông B của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính của Công an Phường C, Quận 8 lập ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với ông B về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", bản tường trình, lời khai của ông B có trong hồ sơ vụ việc đã thừa nhận là người có sử dụng trái phép chất ma túy và có nghiện ma túy.

Căn cứ vào Biên bản xét nghiệm chất ma túy, Phiếu xét nghiệm và Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Bác sĩ chuyên môn đã kết luận và xác định ông B có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng: Methamphetamine (MET).

Căn cứ vào Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo tại phường của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông B.

Tại khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính quy định: *"1. Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không Bó nơi cư trú ổn định".*

Tại khoản 1 Điều 3 của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã quy định: **Điều 3.** ***Đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*** *"1. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên có nơi cư trú ổn định, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy mà vẫn còn nghiện".*

Tại khoản 1 Điều 1 của Nghị định số: 136/2016/NĐ-CP ngày 09-9-2016 của Chính

phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã quy định:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP

1. Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"**Điều 3. Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

1. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên, có nơi cư trú ổ định, trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy hoặc trong thời hạn 01 năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy mà vẫn còn nghiện.

2. .....

3.....

Tại khoản 1 Điều 2 của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã quy định: *"1. Nơi cư trú ổn định là nơi người vi phạm thường trú hoặc tạm trú, nhưng phải là nơi người đó hiện đang thường xuyên sinh sống"*.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 2 và khoản 2 Điều 3 của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và khoản 1 Điều 1 của Nghị định số: 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đối chiếu với các văn bản về kết quả trả lời xác minh về tình trạng cư trú đối với ông B, Bản tóm tắt lý lịch của ông B, Biên bản xét nghiệm chất ma túy, Phiếu xét nghiệm và Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy đối với ông B của Bác sĩ chuyên môn đã xác định được ông B là người nghiện ma túy thuộc diện: *Người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy mà vẫn còn nghiện"* (Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên, có nơi cư trú ổ định, trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy mà vẫn còn nghiện).

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông B là người bị Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8 đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 2 và khoản 1 Điều 3 của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và khoản 1 Điều 1 của Nghị định số: 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hiện nay ông B là người nghiện ma túy thuộc diện có nơi cư trú ổn định đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy mà vẫn còn nghiện. Ông B có nơi cư trú ổn định tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, do vậy vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 3 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông B là đúng với quy định của pháp luật được quy định

tại các Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Nghị định số: 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về thời hiệu: Thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông B đã đảm bảo đúng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính và tại Điều 4 của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ: Ông B phải chịu 02 (Hai) tình tiết tăng nặng đó là "Tái phạm" và "Tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm hành chính mặc dù người có thẩm quyền đã yêu cầu chấm dứt hành vi đó" được quy định tại các điểm b, i khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính; ông B là người có nhân thân không tốt vì đã 01 (Một) lần bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy". Ông B không được hưởng tình tiết giảm nhẹ.

Về việc mở phiên họp vắng mặt người bị đề nghị: Tại phiên họp người bị đề nghị là ông B vắng mặt không rõ lý do mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ cho ông B các văn bản gồm: Thông báo về việc thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, Quyết định hoãn phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, Thông báo hoãn phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính và Giấy triệu tập người bị đề nghị là ông B tham gia phiên họp. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt người bị đề nghị là ông B theo quy định tại khoản 2 Điều 19 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xét hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông B đã đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật; trình tự thủ tục lập hồ sơ đảm bảo đúng quy định của pháp luật, về thẩm quyền và thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Việc Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8 đề nghị Tòa án nhân dân dân Quận 8 xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông B là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật, nên được Tòa án nhân dân Quận 8 chấp nhận.

Tình trạng nghiện ngập ma túy hiện nay đang là tệ nạn của xã hội, là tiền đề và là nguyên nhân làm phát sinh các vi phạm pháp luật khác và tội phạm, gây mất an ninh, trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây ảnh hưởng cho sức khỏe của bản thân người nghiện ma túy và gây ảnh hưởng sức khỏe cộng đồng, còn là nguyên nhân và là nguồn lây nhiễm HIV-AIDS. Ông B là người ở độ tuổi thanh niên, lẽ ra phải sống lành mạnh và cố gắng trong lao động để có tương lai tốt đẹp nhưng ông B lại sa ngã, lao vào con đường nghiện ngập ma túy.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ông B là đã vi phạm Luật xử lý vi phạm hành chính, vi phạm Luật phòng chống ma túy, nên cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông B trong một khoảng thời gian nhất định để tạo điều kiện cho ông B cai nghiện ma túy.

Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy là nhằm mục đích ngăn chặn họ không tiếp tục vi phạm pháp luật và

phạm tội, đồng thời giúp họ học văn hóa, học nghề, lao động, sinh sống, chữa bệnh … dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, đồng thời cảm hóa giúp đỡ họ hoàn lương trở thành công dân tốt có ích cho bản thân, gia đình, xã hội và tái hòa nhập cộng đồng.

Việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc còn góp phần vào công Buộc phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm nói chung và phòng, chống vi phạm hành chính nói riêng. Đây là chế tài vừa mang tính cưỡng chế vừa thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước ta.

Mục đích áp dụng biện pháp này xuất phát từ lợi ích của người có hành vi vi phạm pháp luật nghiện ma túy, cách ly họ ra khỏi môi trường xã hội trong một thời gian để quản lý, giáo dục và tạo dựng môi trường mới, giúp họ sửa chữa những sai phạm của mình và có điều kiện học văn hóa, giáo dục pháp luật, hướng nghiệp, dạy nghề, chữa bệnh, sinh hoạt lành mạnh.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng vào khoản 3 Điều 2; khoản 2 Điều 3; khoản 2 Điều 5; điểm d khoản 2 Điều 6; điểm b, i khoản 1 Điều 10; Điều 95; Điều 96; khoản 2 Điều 105; Điều 106; Điều 107; khoản 2, khoản 3 Điều 108; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào Điều 2; khoản 1 Điều 3; khoản 2 Điều 19; Điều 20; Điều 22; Điều 23; Điều 24; khoản 1 Điều 29; Điều 30 và Điều 31 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;

Áp dụng vào Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Áp dụng vào Nghị định số: 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thành lập đối với ông **Hồ Quang B.**

Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc là: **Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức.**

Cơ sở tiếp nhận ban đầu: *"Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu tiếp nhận ban đầu để điều trị cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý, chăm sóc phục hồi sức khỏe cho người nghiện ma túy trước khi thi hành quyết định của Tòa án đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc".*

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông B là **20 (Hai mươi)** tháng, kể từ ngày ông B bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Ông B có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 03 (Ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được tống đạt hợp lệ.

Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kiến nghị quyết định này trong thời hạn là 03 (Ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 03 (Ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không Bó khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu; Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức và ông B có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiên bắt buộc (ông B);
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 8;
- Trưởng phòng LĐ-TB-XH Quận 8;
- Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức;
- Tòa án nhân dân Tp.Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Quận 8;
- Ủy ban nhân dân Phường C, Quận 8;
- Công an Phường C, Quận 8;
- Lưu văn phòng và Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tường